

**Phụ lục 1**

**TIẾP THU Ý KIẾN THẨM TRA CỦA CÁC BAN HĐND TỈNH VỀ CÁC NỘI DUNG TRÌNH KỲ HỌP THỨ 11**

<b>STT</b>	<b>Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN</b>	<b>Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH</b>
<b>A</b>	<b>DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT</b>	
<b>I</b>	<b>BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH</b>	
<b>1</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết về kế hoạch kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025</b>	
	<p>- Về Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025: Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh bám sát Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 – 2025; Chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI để thực hiện thắng lợi mục tiêu đề ra.</p> <p>'- Về dự thảo Nghị quyết: Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, cập nhật bổ sung các chỉ tiêu kế hoạch đảm bảo phù hợp với Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 – 2025, Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021 và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo Kết luận số 02-KL/TU ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 (<i>chi tiết tại khoản 1.1, mục 1, phần I Báo cáo số: 389 BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2020 về Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI</i>)</p>
<b>2</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021</b>	
	<p>- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, cập nhật bổ sung các chỉ tiêu về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 đảm bảo phù hợp với Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 – 2025; khớp đúng với các chỉ tiêu Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021; chỉ đạo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các Nghị quyết khác có liên quan</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021 (<i>chi tiết tại khoản 2.1, mục 2 phần I của Báo cáo số: 389/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2020 về Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI</i>)</p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
3	<b>Dự thảo Nghị quyết về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại tiêu đề khoản 3 Điều 4: "...các nguyên tắc cụ thể dưới đây" biên tập lại là "...các nguyên tắc sau đây"</li> <li>- Tại điểm b khoản 3 Điều 4, đề nghị bỏ cụm từ "trừ trường hợp đặc biệt do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định" cho phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 9 Luật ngân sách Nhà nước năm 2015; Bổ sung và biên tập lại điểm a Khoản 1 Điều 5: "... không quá 45% (số phân bổ thực hiện)"</li> <li>- Về tiêu chí đơn vị hành chính cấp xã: theo quy định tại Quyết định số 50/2016/QĐ-TTg ngày 03/11/2016 thì "xã khu vực III là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn". Đề nghị biên tập gộp xã khu vực II và xã đặc biệt khó khăn thành một.</li> <li>- Về nguyên tắc phân bổ vốn hỗ trợ có mục tiêu cho các huyện, thành phố trong giai đoạn 2021-2025 quy định tại khoản 2 Điều 7 dự thảo Nghị quyết, đề nghị bổ sung về đối tượng là: Ưu tiên đầu tư các công trình giáo dục (nâng cấp, sửa chữa, xây dựng mới các công trình trường, lớp học ...).</li> <li>- Tại điểm d khoản 2 Điều 6 dự thảo nghị quyết: Đề nghị bỏ từ "làng".</li> <li>- Về điểm của tiêu chí thu nội địa ngân sách huyện, thành phố được hưởng (không bao gồm số thu sử dụng đất, thu xuất nhập khẩu và các khoản thu quản lý qua ngân sách). Đề nghị cơ quan soạn thảo tính toán lại số điểm trên cơ sở cách tính điểm tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (Số điểm tỷ lệ nghịch với số thu nội địa).</li> <li>- Đề nghị xem xét bỏ quy định tại Điều 9 dự thảo Nghị quyết vì nội dung này đã được quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14.</li> </ul>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ((<i>chi tiết tại khoản 3.2, mục 3 phần I của Báo cáo số: 389/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2020 về Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI</i>)</p>
4	<b>Dự thảo Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025</b>	
	<p>Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét tiếp thu, giải trình làm rõ một số nội dung sau:- Chỉ đạo rà soát, đánh giá các dự án khởi công mới có trong danh mục dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 về sự cần thiết, quy mô, hiệu quả đầu tư..., trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm theo</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh (<i>chi tiết tại khoản 4.1, mục 4 phần I của Báo cáo số: 389/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2020 về Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về</i></p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>đúng qui định.- Tại Biểu số 12, về việc phân cấp hỗ trợ nông thôn mới, đề nghị ưu tiên hỗ trợ đầu tư các công trình giáo dục, nhằm nâng cao tiêu chí giáo dục - đào tạo tại các xã chưa đạt chuẩn trong giai đoạn 2021-2025.- Tiếp tục rà soát, tổng hợp, cập nhật danh mục các công trình, dự án theo đề nghị của các Bộ, ngành Trung ương vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định của Luật Đầu tư công, văn bản hướng dẫn của Trung ương và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.- Chỉ đạo rà soát, cập nhật bổ sung các mục tiêu, định hướng và dự kiến danh mục, kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đảm bảo phù hợp với Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 – 2025, Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021 và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.</p>	<p><i>các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI)</i></p> <p>Trong quá trình thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo rà soát, đánh giá các dự án khởi công mới có trong danh mục dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm theo đúng qui định; từ đó trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 khi đủ điều kiện và theo đúng quy định.</p>
<b>5</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công năm 2021</b>	
	<p>- Đề nghị bổ sung phần căn cứ dự thảo nghị quyết nội dung sau: “Căn cứ Nghị quyết số 129/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2021;”.</p> <p>- Đề nghị chỉ đạo rà soát, cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2021 đảm bảo phù hợp với Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các qui định hiện hành; đảm bảo số liệu phân bổ các nguồn vốn đầu tư cho khớp đúng, đồng bộ giữa Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2021, dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 và các báo cáo tài chính.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. <i>(chi tiết tại khoản 5.1, mục 5 phần I của Báo cáo số: 389/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2020 về Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI)</i></p>
<b>6</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Ia H’Drai (Hạng mục: Xây dựng bệnh viện Đa khoa huyện 60 giường bệnh)</b>	
	<p>Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản đề nghị cơ quan trình rà soát, thực hiện theo đúng quy định</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
7	<b>Dự thảo Nghị quyết về việc đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hệ thống xử lý nước thải tập trung Cụm công nghiệp Đắk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum</b>	
	Theo quy định tại Điều 17 Luật Đầu tư công 2019, dự án này thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân tỉnh. Căn cứ khoản 7 Điều 17 Luật Đầu tư công 2019, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị cơ quan trình tiếp thu, điều chỉnh dự thảo Nghị quyết theo hướng, đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương của Dự án.	Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
8	<b>Dự thảo Nghị quyết về việc đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Quốc môn cửa khẩu quốc tế Bờ Y, tỉnh Kon Tum</b>	
	Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo đúng quy định.	Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
9	<b>Dự thảo Nghị quyết về việc đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Trụ sở làm việc Huyện ủy, HĐND-UBND, Mặt trận đoàn thể và các công trình phụ trợ huyện Ia H'Drai</b>	
	Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản: Đề nghị cơ quan trình rà soát, thực hiện theo đúng quy định.	Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
10	<b>Dự thảo Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2, lớp 6 cho các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018</b>	
	- Hiện nay, tình hình nguồn thu ngân sách của tỉnh còn khó khăn, trong khi việc thực hiện đồng bộ Chương trình giáo dục phổ thông là cần thiết. Trên cơ sở đó, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện việc mua sắm cần đảm bảo tiến độ thực hiện, chất lượng và đúng quy định của pháp luật. Đồng thời chỉ đạo các ngành rà soát và chịu trách nhiệm về các số liệu liên quan đến việc đầu tư dự án nêu trên.	Tiếp thu ý kiến của Ban kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo thực hiện việc mua sắm cần đảm bảo tiến độ thực hiện, chất lượng và đúng quy định của pháp luật; chỉ đạo các ngành rà soát và chịu trách nhiệm về các số liệu liên quan đến việc đầu tư dự án nêu trên; Bên cạnh đó sẽ tranh thủ từ các nguồn vốn ngân sách Trung ương và huy động từ các nguồn vốn khác để giảm áp lực đối với ngân

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>- Bên cạnh việc sử dụng nguồn cân đối ngân sách địa phương để đầu tư mua sắm, đề nghị tranh thủ từ các nguồn vốn ngân sách Trung ương và huy động từ các nguồn vốn khác để giảm áp lực đối với ngân sách địa phương.</p> <p>- Trong quá trình triển khai thực hiện, thường xuyên kiểm tra giám sát quá trình tổ chức mua sắm thiết bị dạy học đảm bảo theo quy định.</p> <p>- Đề nghị bổ sung phần căn cứ tại dự thảo nghị quyết:  “Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;  Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;  Căn cứ Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2;  Căn cứ Thông tư số 44/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6;”</p> <p>Đề nghị cơ quan trình chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm tra và thảo luận của đại biểu tại kỳ họp; rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo đúng quy định.</p>	<p>sách địa phương và thường xuyên kiểm tra giám sát quá trình tổ chức mua sắm thiết bị dạy học đảm bảo theo quy định. Đồng thời, bổ sung các căn cứ nêu trên vào dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>
11	<p><b>Dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án chỉnh trang đô thị, di dời Bến xe Kon Tum về phía Bắc thành phố Kon Tum theo quy hoạch (cập nhật di dời Cửa hàng xăng dầu)</b></p>	
	<p>Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo đúng quy định hiện hành.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>
12	<p><b>Dự thảo Nghị quyết về Đề án Khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông dọc tuyến đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24</b></p>	
	<p>- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện đúng theo các quy định của Luật Đất đai, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị thực hiện đúng theo các quy định của Luật Đất đai, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công,</p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>cấu hạ tầng giao thông đường bộ và các qui định của pháp luật hiện hành. Trong đó, đặc biệt quan tâm đến việc áp dụng cơ chế thu hồi vùng phụ cận ngoài diện tích đất phục vụ dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng đường bộ theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 33/2019/NĐ-CP; nghiên cứu xây dựng phương án, giải pháp triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả đúng quy định pháp luật về hỗ trợ, bồi thường, tái định cư tạo sự đồng thuận trong nhân dân.</p> <p>- Về dự thảo Nghị quyết: Đề nghị bổ sung thêm nội dung “Hình thức sử dụng đất” và “Phương án quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác quỹ đất”. Rà soát, thực hiện về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo đúng quy định.</p>	<p>Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và các qui định của pháp luật hiện hành. Đồng thời, đã bổ sung nội dung “Hình thức sử dụng đất” và “Phương án quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác quỹ đất” nêu tại Tờ trình số 142/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2020 vào dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>
13	<p><b>Dự thảo Nghị quyết Kế hoạch Tài chính - Ngân sách nhà nước 5 năm (2021-2025).</b></p>	
	<p>Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình, tiếp thu một số nội dung sau:</p> <p>1. Về nội dung dự thảo Nghị quyết:</p> <p>- Bổ sung phần căn cứ pháp lý:  “Căn cứ Luật Quản lý nợ công ngày 23 tháng 11 năm 2017;  Căn cứ Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về quản lý nợ của chính quyền địa phương;”</p> <p>- Biên tập lại tiêu đề Điều 1 là: “Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Kon Tum”.</p> <p>- Tại khoản 2 Điều 1 dự thảo nghị quyết, đề nghị bổ sung “Có 02 Biểu số liệu chi tiết kèm theo”.</p> <p>- Tại các Biểu số liệu kèm theo dự thảo Nghị quyết, đề nghị kiểm tra, rà soát, điều chỉnh bổ sung như sau:  + Điều chỉnh số liệu Tỷ trọng cơ cấu kinh tế Công nghiệp - Xây dựng “31-32%” thành “32-33%” tại Biểu số 01 (cột số 9);  + Bổ sung số liệu về chỉ tiêu “Tỷ lệ hộ nghèo” tại Biểu số 01 (cột số 9);</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p> <p><i>(chi tiết tại <b>khoản 7.1, mục 7 phần I</b> của Báo cáo số: 389/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2020 về Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI)</i></p>
14	<p><b>Dự thảo Nghị quyết về dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách tỉnh năm 2021</b></p>	
	<p>Bổ sung phần căn cứ của dự thảo nghị quyết nội dung như sau: “Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ về việc ban</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, cập nhật, đảm bảo số liệu phân bổ các</p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;</p> <p>Đối với các biểu số liệu kèm theo dự thảo nghị quyết (09 biểu), Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy đã đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Quy chế kèm theo Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ. Tuy nhiên, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo kiểm tra, rà soát đảm bảo tính chính xác và khớp đúng giữa các số liệu liên quan</p>	<p>nguồn vốn đầu tư cho khớp đúng giữa dự toán thu, chi và các nội dung liên quan đến kế hoạch đầu tư công trong năm 2021</p> <p>(chi tiết tại <b>khoản 6.1, mục 6 phần I của Báo cáo số:389/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2020 về Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI</b>)</p>
<b>15</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2019</b>	
	<p>Bổ sung phần căn cứ của dự thảo nghị quyết nội dung như sau: “Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;</p> <p>Đối với các biểu số liệu kèm theo dự thảo nghị quyết (09 biểu), Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy đã đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Quy chế kèm theo Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ. Tuy nhiên, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo kiểm tra, rà soát đảm bảo tính chính xác và khớp đúng giữa các số liệu liên quan</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo kiểm tra, rà soát đảm bảo tính chính xác và khớp đúng giữa các số liệu liên quan theo đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách</p>
<b>16</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết về việc phân bổ chi tiết nguồn thu tiền sử dụng đất (đợt 3) năm 2020</b>	
	<p>Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo quy định, cập nhật dự thảo Nghị quyết theo đúng nội dung của Tờ trình số 143/TTr-UBND ngày 21/11/2020.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>
<b>17</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết về kế hoạch vay, trả nợ công năm 2021 và danh mục dự án thuộc cấp tỉnh đầu tư từ nguồn vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ,</b>	

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<b>nguồn vốn vay trong nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công</b>	
	<p>- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục tăng cường công tác phối hợp, kịp thời kiến nghị với các Bộ, ngành liên quan tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình, dự án theo kế hoạch.</p> <p>- Đề nghị cơ quan trình rà soát, biên tập lại tên gọi của dự thảo Nghị quyết; điều chỉnh cụm từ “trả nợ gốc vay” thành “vay trả nợ gốc” tại điểm c khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị quyết cho phù hợp với nội dung tại điểm b; rà soát các thuật ngữ tài chính theo đúng quy định hiện hành và thống nhất với các Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đồng thời, trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục tăng cường công tác phối hợp, kịp thời kiến nghị với các Bộ, ngành liên quan tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình, dự án theo kế hoạch.</p>
<b>18</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết về Danh mục dự án cần thu hồi đất năm 2021 và các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum</b>	
	<p>1. Về nội dung: “Đề nghị rà soát không đưa vào danh mục thu hồi đất các công trình, dự án chưa được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư; chưa bố trí vốn để thực hiện trong thời gian tới.</p>	<p>1. Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2021 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại Tờ trình số 138/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020. Qua rà soát, Ủy ban nhân dân tỉnh nhận thấy: Đối với Dự án cầu số 02 qua sông Đăk Bla (<i>từ phường Trường Chinh đi Khu dân cư Kon Jơ Ri, xã Đăk Rơ Wa</i>) được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2016 và Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2019; Dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 24 tháng 9 năm 2019 về điều chỉnh chủ trương đầu tư. Tuy nhiên, hiện nay dự án chưa được bố trí vốn đầu tư. Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh thông nhất chưa trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất năm 2021 đối với dự án cầu số 02 qua sông Đăk Bla.</p>



STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>2. Về nội dung: “Về cơ sở pháp lý tại Phụ lục số 01: Chỉ viện dẫn văn bản còn hiệu lực thi hành.</p>	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉnh sửa và hoàn thiện danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2021 đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua là <b>18 dự án với tổng diện tích là 1.138,59ha.</b></p> <p>2. UBND tỉnh tiếp và chỉnh sửa hoàn chỉnh Phụ lục 01, đưa những văn bản hết hiệu lực pháp lý ra khỏi phần “Cơ sở pháp lý tại Phụ lục số 1”.</p> <p>Gửi kèm: Dự thảo Nghị quyết và Phụ lục số 01, số 02 kèm theo dự thảo Nghị quyết.</p>
19	<p><b>Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030</b></p>	
	<p>Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ; đồng thời chỉ đạo tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch mỗi huyện, thành phố có ít nhất 01 điểm mỏ đất làm vật liệu xây dựng thông thường theo chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy( ) trình HĐND tỉnh thông qua.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại và đề nghị của Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo thẩm tra của Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các ngành, địa phương rà soát, bổ sung thêm vào quy hoạch 12 điểm mỏ vật liệu san lấp( ) để đảm bảo tại mỗi địa phương đều có ít nhất 01 điểm mỏ vật liệu san lấp phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó, do 12 điểm mỏ bổ sung thêm này chưa được khảo sát, đánh giá chất lượng khoáng sản, quy mô tài nguyên và chưa lấy ý kiến của các Bộ, ngành liên quan theo đúng quy định của Luật Khoáng sản và Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. Để đảm bảo việc tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định, số liệu trong Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh được đồng bộ và phù hợp giữa Luật quy hoạch, Luật khoáng sản và Nghị định có liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh đề</p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
		<p>ngợi Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bỏ cột Tài nguyên dự báo tại Điều 1 và tại Phụ lục 1 dự thảo Nghị quyết đã trình.</li> <li>- Sau khi Nghị quyết được thông qua, giao Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục tổ chức khảo sát, đánh giá chất lượng khoáng sản, quy mô tài nguyên đối với 12 điểm mỏ bổ sung thêm và hoàn thiện các thủ tục có liên quan theo đúng quy định của pháp luật trước khi tổ chức cấp phép khai thác.</li> </ul> <p>Trên cơ sở đó Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn thiện lại dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh (chi tiết tại <b>khoản 9.2, mục 9 phần I</b> của Báo cáo số:389/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2020 về Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI)</p>
<b>20</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum</b>	
	<p>Cơ bản thống nhất một số nội dung dự thảo Nghị quyết; đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình và điều chỉnh bổ sung một số nội dung sau:</p> <p>1. Tại điểm b và điểm c khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục năm 2019 quy định: "b) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học do địa phương quản lý sau khi được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua".</p> <p>Theo quy định trên thì Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định "Khung học phí hoặc mức học phí cụ thể, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập" và thông qua "Quy định cơ chế thu</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tách 02 Nghị quyết riêng biệt:</p> <p>(1) Nghị quyết Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập (trình tại kỳ họp lần này).</p> <p>(2) Nghị quyết Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học (Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, xây dựng quy định cụ thể trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua tại kỳ họp sau).</p> <p>Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh (chi tiết tại <b>khoản</b></p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học do địa phương quản lý". Do đó đề nghị tách hai nội dung trên thành 02 Nghị quyết riêng biệt trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và thông qua.</p> <p>- Đối với quy định tại điểm b khoản 6 Điều 99: Về nội dung "học phí hoặc mức học phí cụ thể" đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành tại Nghị quyết số 33/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 quy định giá dịch vụ giáo dục, đào tạo (học phí) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum năm học 2020-2021. Như vậy, tại kỳ họp này Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ xem xét "Quyết định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập", không quy định mức thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục... là phù hợp với quy định của pháp. Về cơ chế thu, mức thu và việc sử dụng kinh phí từ các khoản thu ... đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.</p> <p>- Đối với quy định tại điểm c khoản 6 Điều 99: "Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học do địa phương quản lý" phát sinh vào thời gian khoảng tháng 6 năm 2021; mặt khác, cơ quan trình mới chỉ đề xuất mức thu, chưa xây dựng được "cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học". Vì vậy, đối với nội dung này đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, xây dựng quy định cụ thể trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.</p> <p>2. Về dự thảo Nghị quyết:</p> <p>- Đề nghị biên tập lại tên gọi của Nghị quyết là: "Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum"</p> <p>- Về đối tượng áp dụng: Đề nghị bỏ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 trong dự thảo Nghị quyết.</p> <p>- Đối với các khoản thu quy định tại Điều 2:</p> <p>+ Loại bỏ khoản "Thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học" (nội dung này đã đề nghị xây dựng Nghị quyết riêng nêu trên).</p> <p>+ Các khoản thu còn lại: Để đảm bảo phù hợp với các quy định chung của ngành Giáo dục - Đào tạo và điều kiện thực tế áp dụng, qua thảo luận đề nghị sắp xếp, biên tập lại như sau:</p>	<p><b>11.2, mục 11 phần I của Báo cáo số:389/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2020 về Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI)</b></p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>“Điều 2. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Các khoản thu tổ chức, phục vụ bán trú cho học sinh.</li> <li>2. Gửi trẻ mầm non ngoài giờ chính khóa, ngày thứ Bảy hoặc trong thời gian nghỉ hè. Tổ chức các lớp năng khiếu, nghệ thuật cho trẻ mầm non.</li> <li>3. Tham gia các Câu lạc bộ do nhà trường tổ chức (các môn học và hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục phổ thông, bóng đá, bơi lội, võ thuật, mỹ thuật, âm nhạc...), các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, trải nghiệm sáng tạo, hướng nghiệp đối với trẻ mầm non, học sinh phổ thông (ngoài giờ học chính khóa).</li> <li>4. Dạy tăng cường ngoại ngữ, dạy song ngữ cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 12; tổ chức dạy học cho trẻ làm quen với ngoại ngữ ở trẻ mầm non và học sinh lớp 1, lớp 2.</li> <li>5. Dạy Tin học cho học sinh lớp 1, lớp 2 (môn tự chọn và học sinh có nhu cầu).</li> <li>6. Học các lớp khác (ngoài học các môn học thuộc chương trình giáo dục phổ thông) ở các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên công lập.</li> <li>7. Dạy học tăng cường đối với các môn học thuộc chương trình giáo dục phổ thông; dạy học bồi dưỡng; dạy học ôn thi.</li> <li>8. Thu dịch vụ sử dụng cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục công lập ngoài giờ chính khóa (sân bóng, hồ bơi, nhà ăn, nhà ở...).</li> <li>9. Học nghề phổ thông học sinh trung học cơ sở.</li> <li>10. Văn phòng phẩm phục vụ kiểm tra định kỳ.</li> <li>11. Coi thi nghề phổ thông.</li> <li>12. Trông giữ xe.</li> <li>13. Nước uống cho học sinh.</li> <li>14. Dọn khu vực vệ sinh của học sinh.”</li> </ol> <p>- Biên tập lại khoản 1 Điều 3 là: “1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.”</p> <p>- Về thể thức, kỹ thuật trình bày dự thảo Nghị quyết: Đề nghị cơ quan trình rà soát, thực hiện theo đúng quy định hiện hành.</p>	

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
21	<b>Dự thảo Nghị quyết về chế độ hỗ trợ cho một số đối tượng đặc thù trên địa bàn tỉnh Kon Tum</b>	
	<p>Về tên gọi Nghị quyết: Đề nghị biên tập lại là "Quy định mức hỗ trợ, mức tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum"</p> <p>Đề nghị bổ sung "Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng";</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết:</li> <li>+ Biên tập lại điểm b "Hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ theo từng thời kỳ";</li> <li>+ Điểm c, bổ sung các cụm từ "...Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến...điều trị nội trú...";</li> <li>+ Điểm e, bổ sung thêm đối tượng là: "xã biên giới, xã ATK" cho thống nhất với đối tượng tại Phụ lục 02.</li> <li>- Sửa khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết thành "Điều 2. Mức chi, nguồn kinh phí".</li> <li>- Tại phần I, Phụ lục 02 "Một số đối tượng đặc thù" biên tập thành "Hộ gia đình, cá nhân"; đồng thời chuyển nội dung "Tặng quà cho người có công tiêu biểu nhân ngày Thương binh, Liệt sỹ 27 tháng 7" tại mục 04 sang Phụ lục 01.</li> <li>- rà soát biên tập thống nhất các đối tượng, đơn vị tính, cụm từ "nhân dịp Tết Nguyên đán hằng năm" trong các Phụ lục kèm theo dự thảo Nghị quyết.</li> </ul> <p>Sau khi điều chỉnh, bố cục Nghị quyết gồm có 3 Điều: Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; Điều 2. Mức chi, nguồn kinh phí; Điều 3. Tổ chức thực hiện</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã điều chỉnh lại tiêu đề của dự thảo Nghị quyết; đồng thời hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách.</p> <p><i>(chi tiết tại khoản 10.1, mục 10 phần I của Báo cáo số: 389/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2020 về Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI)</i></p>
22	<b>Dự thảo Nghị quyết về nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Kon Tum</b>	
	<p>Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình và điều chỉnh bổ sung một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngoài đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 86/2020/TTBTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao; tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 86/2020/TTBTC quy định:</li> </ul>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p> <p><i>(chi tiết tại khoản 12.2, mục 12 phần I của Báo cáo số: 389/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2020 về Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các</i></p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu của địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành...”. Dự thảo Nghị quyết chỉ quy định thêm 02 đối tượng là huấn luyện viên và vận động viên tập trung tập huấn và thi đấu tại Đội tuyển năng khiếu tỉnh và Đội tuyển huyện, thành phố, sở, ngành thuộc tỉnh. Vì vậy đề nghị biên tập lại tên gọi của Nghị quyết: “Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các huấn luyện viên, vận động viên thể thao tập trung tập huấn, thi đấu của tỉnh Kon Tum”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về phạm vi điều chỉnh (khoản 1 Điều 1): Đề nghị biên tập lại là “Nghị quyết này quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao tập trung tập huấn, thi đấu ngoài đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính”</li> <li>- Về đối tượng áp dụng (điểm b khoản 2 Điều 1) biên tập lại là: “Đội tuyển cấp huyện và sở, ngành”</li> <li>- Đề nghị bỏ quy định tại khoản 3 Điều 1.</li> <li>- Biên tập lại Điều 2 như sau:  “Điều 2. Chế độ dinh dưỡng  Chế độ dinh dưỡng được tính bằng tiền cho một ngày tập trung tập luyện, huấn luyện, tập huấn, thi đấu của một huấn luyện viên, vận động viên, cụ thể như sau:  1. Trong thời gian tập luyện, huấn luyện, tập huấn (là số ngày huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập luyện, huấn luyện, tập huấn theo quyết định của cấp có thẩm quyền)  a) Đội tuyển năng khiếu tỉnh: 160.000 đồng/người/ngày.  b) Đội tuyển cấp huyện, sở, ngành: 160.000 đồng/người/ngày.  2. Trong thời gian tập trung thi đấu (là thời gian được quy định trong Điều lệ giải và thực tế lịch thi đấu của Ban tổ chức giải)  a) Đội tuyển năng khiếu tỉnh: 240.000 đồng/người/ngày.  b) Đội tuyển cấp huyện, sở, ngành: 240.000 đồng/người/ngày.”</li> <li>- Đề nghị bỏ Điều 3 dự thảo Nghị quyết (Vi Thông tư 86 không bắt buộc quy định nội dung này).</li> </ul>	<p><i>nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI)</i></p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	- Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản: Đề nghị cơ quan trình rà soát, thực hiện theo đúng quy định hiện hành.	
23	<b>Dự thảo Nghị quyết cho ý kiến đối với nội dung về phân bổ, sử dụng ngân sách tỉnh năm 2020 mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông mới và mua sắm, sửa chữa bàn ghế học sinh</b>	
	Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, điều chỉnh về cơ cấu các nguồn vốn cho thống nhất giữa tờ trình và dự thảo nghị quyết; đồng thời hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết theo đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản.	Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo hướng thống nhất về cơ cấu nguồn vốn giữa tờ trình và dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau: “Điều 1. Thống nhất phân bổ, sử dụng nguồn ngân sách tỉnh năm 2020 giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo 31.705 triệu đồng (nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục tập trung ngân sách tỉnh năm 2020 là 11.425 triệu đồng; nguồn thực hiện chính sách giáo dục còn thừa tại các huyện đã nộp trả ngân sách tỉnh trong năm 2019 chuyển nguồn năm 2020 là 3.140 triệu đồng; nguồn chi khác ngân sách tỉnh 10.000 triệu đồng, nguồn dự toán chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ giáo dục đã giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo chưa sử dụng còn dư 7.140 triệu đồng) để mua sắm trang bị thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1 thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh 26.065 triệu đồng; mua sắm, sửa chữa bàn ghế cho các trường trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo 5.640 triệu đồng.”
II	<b>BAN PHÁP CHẾ</b>	

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
24	<b>Dự thảo Nghị quyết thông qua Đề án “Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2020-2025”</b>	
	<p>a) Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung chỉ tiêu về tỉ lệ đoàn viên trong dân quân tự vệ nòng cốt.</p> <p>b) Để đảm bảo bí mật về quốc phòng, an ninh theo quy định, đề nghị không nêu rõ về quy mô tổ chức Dân quân tự vệ trong thời bình; về mô hình điểm về dân quân tự vệ và tổ chức biên chế đơn vị dân quân tự vệ. Nội dung này cần biên tập theo hướng: Thực hiện theo quy định của Luật Dân quân tự vệ năm 2019, Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ chính sách đối với Dân quân tự vệ”, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng và các bộ ngành có liên quan.</p> <p>- Về tổ chức thực hiện (phần III đề án): Để đảm bảo tính lô gích, cần xác định rõ giải pháp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong phần tổ chức thực hiện. Đề nghị đưa phần giải pháp thực hiện tại mục VII, phần II thành mục I phần III về các giải pháp chủ yếu</p> <p>- Mục II phần III là Trách nhiệm của các cơ quan đơn vị. Đề nghị bổ sung phần trách nhiệm của Sở Tài nguyên - Môi trường trong công tác quy hoạch sử dụng đất quốc phòng làm thao trường huấn luyện trên địa bàn tỉnh; tham mưu cho</p>	<p><b>a) Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Đối với chỉ tiêu về tỉ lệ đoàn viên trong dân quân tự vệ nòng cốt đạt 60% trở lên đã được xác định tại dòng thứ 4, gạch đầu dòng thứ 2, Điểm 3 (<i>Chất lượng Dân quân tự vệ</i>), Mục II, Phần II của Đề án. Tiếp thu ý kiến của Ban Pháp chế, Ủy ban nhân dân tỉnh đã bổ sung vào khoản b (<i>Mục tiêu cụ thể</i>), Điểm 1, Mục 1, Phần 2 của Đề án và biên tập lại như sau: “<i>Tỷ lệ đảng viên trong lực lượng Dân quân tự vệ đạt từ 21% trở lên (riêng Dân quân đạt 18%); %, đoàn viên đạt 60% trở lên; 86% chi bộ quân sự xã, phường, thị trấn có cấp ủy</i>”.</p> <p>b) Tiếp thu ý kiến của Ban Pháp chế, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh nội dung dự thảo Nghị quyết và Đề án “Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2020-2025” theo ý kiến của Ban Pháp chế.</p>



STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>UBND tỉnh quyết định việc giao đất bãi tập cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, sử dụng; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng đất thao trường, bãi tập theo quy định.</p> <p>- Về phân trách nhiệm của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh: Đề nghị bổ sung nhiệm vụ giải quyết khiếu nại tố cáo, khen thưởng, xử lý vi phạm...</p> <p>- Về phân trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn: Đề nghị bổ sung nội dung về bảo đảm chế độ, chính sách cho lực lượng dân quân tự vệ theo quy định; thực hiện tốt chính sách hậu phương Quân đội.</p> <p>- Về dự thảo Nghị quyết: Đề nghị bổ sung đầy đủ các căn cứ như: Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định thực hiện một số Điều của Luật Dân quân tự vệ và tổ chức xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ; Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 30/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số Điều của Luật Dân quân tự vệ về tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập cho Dân quân tự vệ. Biên tập lại khoản 1, Điều 2 thành: Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện</p> <p>Về hiệu lực thi hành: Nghị quyết này áp dụng cho giai đoạn 2021-2025. Vì vậy, Ban Pháp chế đề nghị xác định hiệu lực thi hành của Nghị quyết từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.</p>	
25	<p><b>Dự thảo Nghị quyết về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021</b></p>	

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>* Ban Pháp chế có ý kiến: Đề nghị tách biên chế công chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh với biên chế đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Đoàn đại biểu Quốc hội và biên chế đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh hoạt động chuyên trách cho phù hợp với quy định tại khoản 6 điều 3 Nghị quyết 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội</p>	<p>* Ủy ban nhân dân tỉnh: Tiếp thu ý kiến của Ban Pháp chế tại Báo cáo thẩm tra, cụ thể: tách biên chế công chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh với biên chế của đại biểu Quốc hội chuyên trách tại Đoàn đại biểu Quốc hội và biên chế đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chuyên trách theo quy định tại khoản 6 điều 3 Nghị quyết 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội. Về số lượng biên chế công chức tách riêng, thực hiện theo Đề án thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh (hiện nay Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh đang xây dựng và sẽ trình trong kỳ họp thứ 11). Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh 42 chỉ tiêu.</li> <li>+ Biên chế bố trí khối Đại biểu dân cử 11 chỉ tiêu.</li> <li>+ Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh 31 chỉ tiêu.</li> </ul>
<b>26</b>	<p><b>Dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt tổng số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021</b></p>	
	<p>* Ban Pháp chế có ý kiến: Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm thực hiện tốt một số nội dung sau: Chỉ đạo, thực hiện khảo sát, kiểm tra và đánh giá đúng tình hình tuyển dụng, quản lý sử dụng viên chức, việc sắp xếp tinh gọn bộ máy theo chủ trương chung. Việc xây dựng cơ cấu ngạch, bậc, chức danh nghề nghiệp và thực hiện đề án vị trí việc làm tại các cơ quan, đơn vị. Về biên chế sự nghiệp giáo dục, đề nghị tiếp tục kiểm tra đánh giá, sắp xếp tinh gọn bộ máy tại đơn vị Trường Cao đẳng cộng đồng; rà soát sắp xếp mạng lưới trường lớp học tại các huyện, thành phố đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, phù hợp quy định pháp luật và thực tiễn địa phương. Vì hiện nay, điểm trường lẻ tại một số địa phương còn nhiều, việc bố trí biên chế giáo viên trên lớp một số trường chưa thật sự hợp lý. Đối với các đơn vị còn nhiều biên chế chưa tuyển dụng, cần đánh giá làm rõ nguyên nhân và đề ra giải pháp phù hợp. Tích cực hơn trong triển khai thực hiện Nghị định số</p>	<p>* Ủy ban nhân dân tỉnh: Tiếp thu ý kiến của Ban Pháp chế tại Báo cáo thẩm tra, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc các nội dung liên quan đến việc quản lý, sử dụng biên chế sự nghiệp như: tuyển dụng, quản lý sử dụng viên chức; xây dựng cơ cấu ngạch, bậc, chức danh nghề nghiệp và thực hiện đề án vị trí việc làm tại các cơ quan, đơn vị; việc sắp xếp tinh gọn bộ máy của Trường Cao đẳng cộng đồng; mạng lưới trường lớp học tại các huyện, thành phố; triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công</p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị sự nghiệp công lập vươn lên tự chủ hoàn toàn.	lập; Quyết định 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ...
<b>B</b>	<b>BÁO CÁO</b>	
<b>I</b>	<b>BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH</b>	
<b>1</b>	<b>Báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021</b>	
	<p>* Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến:</p> <p>- Về các chỉ tiêu chủ yếu: Tại biểu số 02 Phụ lục kèm theo báo cáo về giảm nghèo có sự tăng đột biến từ 10,12% năm 2020, lên đến 19,84% năm 2021. Đề nghị cơ quan trình tiếp thu điều chỉnh lại cho phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ( ) năm 2021 tiếp tục áp dụng chuẩn nghèo theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QGG-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>- Về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế-xã hội năm 2021: Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm một số nhiệm vụ, giải pháp sau: Xây dựng Chương trình, Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 đạt hiệu quả. Bảo đảm công tác bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh được thực hiện đúng quy định và an toàn, tiết kiệm. Cần chỉ đạo quyết liệt hơn nữa trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án đầu tư; tập trung các giải pháp phát triển kinh tế tư nhân; hỗ trợ các doanh nghiệp tăng cường năng lực sản xuất, có sản phẩm bảo đảm chất lượng, từng bước mở rộng hoạt động xuất khẩu. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất; phát triển công nghiệp phụ trợ, công nghiệp chế biến nông, lâm sản. Bố trí nguồn lực và thực hiện giải pháp phù hợp về thuế, phí, lệ phí, khoanh nợ, giãn nợ... để tiếp tục duy trì và phục hồi hoạt động doanh nghiệp, giữ việc làm cho người lao động cho giai đoạn hậu Covid-19. Tiếp tục đầu tư củng cố hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe, trang bị các thiết bị y tế đầy đủ; chủ động tăng cường phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác; chú trọng công tác lồng ghép các yếu tố dân số trong quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế -</p>	<p>* Ủy ban nhân dân tỉnh: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã cập nhật lại số liệu của Báo cáo; đồng thời, trong năm 2021 sẽ tiếp tục chỉ đạo các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quan tâm thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp như đề xuất của Ban Kinh tế - Ngân sách nêu trên.</p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>xã hội. Triển khai có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới; chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương theo đúng lộ trình. Đẩy mạnh cải cách trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong toàn hệ thống chính quyền; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh một cách mạnh mẽ, thực chất, hiệu quả, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội về sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo đúng tiến độ, lộ trình đề ra. Tăng cường công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; chủ động thực hiện các biện pháp bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.</p>	
2	<p><b>Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2020 và kế hoạch tài chính năm 2021 các quỹ ngoài ngân sách địa phương</b></p>	
	<p>* Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến: Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo thêm một số nội dung sau: Một số Quỹ có nguồn tài chính lớn nhưng các khoản chi trong năm đạt thấp, như: Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh, số sử dụng trong năm đạt khoảng 10%; Quỹ Phát triển đất tỉnh, số sử dụng trong năm đạt khoảng 14,8%. Đề nghị tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động của các Quỹ, chấn chỉnh kịp thời các sai phạm (nếu có); kiện toàn bộ máy quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động; đổi mới cơ chế quản lý và điều hành quỹ đảm bảo minh bạch, hiệu quả.</p>	<p>* Ủy ban nhân dân tỉnh: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung theo đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách trong thời gian tới.</p>
3	<p><b>Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh năm 2020</b></p>	

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với các nội dung định hướng, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công năm 2020 và các năm tiếp. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện có hiệu quả công tác xử lý tài sản công theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện.</li> <li>- Tiếp tục rà soát, ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị, xe ô tô chuyên dùng của các ngành thuộc tỉnh quản lý làm cơ sở để tiếp nhận, mua sắm điều chuyển phù hợp với quy định và tình hình thực tế của địa phương.</li> <li>- Sớm triển khai mô hình quản lý, sử dụng xe công đối với một số sở ngành thuộc tỉnh theo quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của địa phương.</li> <li>- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời những trường hợp sai phạm; thu hồi để xử lý tài sản đối với các đơn vị, địa phương sử dụng không đúng quy định hoặc vượt định mức sử dụng.</li> <li>- Chỉ đạo rà soát, sắp xếp, bố trí cho phù hợp tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở dạy nghề,...; tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn thực hiện việc bán tài sản công là nhà, đất trụ sở cơ quan tại các huyện, thành phố.</li> <li>- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác phối hợp cập nhật thông tin, thống nhất số liệu báo cáo chung về tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.</li> </ul>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung theo đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách trong thời gian tới</p>
4	<p><b>Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2019</b></p>	<p><b>Nội dung này Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra cùng với Dự thảo Nghị quyết về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2019. đã được tiếp thu, giải trình tại khoản 15, mục I phần A</b></p>
5	<p><b>Báo cáo Tài chính nhà nước năm 2019 tỉnh Kon Tum</b></p>	
	<p>Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, cập nhật thông tin về tài sản công, đặc biệt là tài sản kết cấu hạ tầng (tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ, tài sản vô hình...) để phản ánh đầy đủ, chính xác tổng tài sản của tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; hướng dẫn, giám sát công tác hạch toán kế toán tài chính, đặc biệt ở cấp xã, đảm bảo hạch toán, phản ánh đầy đủ, kịp thời, chính xác số liệu</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo triển khai các nội dung theo đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách trong thời gian tới</p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	tài chính ở mỗi cấp ngân sách, giúp cho công tác theo dõi, tổng hợp, báo cáo theo đúng quy định	
6	<b>Báo cáo về thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020</b>	<b>Nội dung này Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra cùng với Dự thảo Nghị quyết về dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách tỉnh năm 2021. Đã được tiếp thu, giải trình tại khoản 14, mục I phần A Dự thảo Nghị quyết về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2019</b>
7	<b>Báo cáo kế hoạch Tài chính - Ngân sách nhà nước 03 năm (2021 -2023)</b>	
	<p>- Theo chủ trương của Chính phủ năm 2021 tiếp tục áp dụng chuẩn nghèo theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QGG-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, điều chỉnh lại số liệu tỷ lệ hộ nghèo, người thuộc hộ gia đình cận nghèo và các nội dung có liên quan tại Biểu số 01 kèm theo Kế hoạch số 4311/KH-UBND cho phù hợp.</p> <p>- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, cập nhật bổ sung các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch tài chính 3 năm đảm bảo phù hợp với Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 – 2025, Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021 và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, điều chỉnh lại số liệu tỷ lệ hộ nghèo, người thuộc hộ gia đình cận nghèo và các nội dung có liên quan cho phù hợp; đồng thời cập nhật bổ sung các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch tài chính 3 năm đảm bảo phù hợp với Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021 và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trong đó:</p> <p>- số liệu hộ nghèo theo chuẩn nghèo theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QGG-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể: năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo là 10,12%, năm 2021 dự kiến là 6,12% (giảm ít nhất 4%); các năm 2022 và năm 2023 mỗi năm giảm từ 3-4% theo mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025.</p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
		<p>- Thu ngân sách nhà nước năm 2021 là 3.500.000 triệu đồng, theo đó, số thu ngân sách nhà nước trên địa bàn các năm 2022, 2023 được điều chỉnh để đảm bảo phù hợp với tỉ lệ tăng trưởng và mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025. Như vậy số thu ngân sách nhà nước trên địa bàn được điều chỉnh của năm 2022 là 3.600.000 triệu đồng, năm 2023 là 3.772.000 triệu đồng, tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất. Với số thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2023 sau khi điều chỉnh, thì tổng chi ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2023 cũng điều chỉnh tăng tương ứng cho phù hợp.</p>
<b>8</b>	<b>Báo cáo về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021</b>	
	<p>Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo một số nhiệm vụ trọng tâm sau: Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến đẩy mạnh việc thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương về các giải pháp cụ thể liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nâng cao ý thức chấp hành và thực hiện tốt công tác THPT, CLP trong cán bộ công chức, viên chức và người lao động. Thực hiện đúng quy định của Luật Đầu tư công, các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 trong công tác quản lý đầu tư xây dựng. Tiếp tục thực hiện tốt Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; tăng cường trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản công ở các đơn vị, địa phương đảm bảo có hiệu quả. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng chương trình THPT, CLP ở cơ quan, đơn vị, đồng thời xây dựng chương trình THPT, CLP năm 2021 với các chỉ tiêu cụ thể để làm cơ sở chỉ đạo, triển khai thực hiện. Thực hiện công khai minh bạch trên các lĩnh vực: phân bổ và sử dụng ngân sách, mua sắm và sử dụng tài sản; các nguồn vốn huy động, các quỹ có nguồn huy động đóng góp của nhân dân; quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, kế hoạch và hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên; phân bổ sử dụng nguồn lao động, tùy theo yêu cầu của từng cơ quan đơn vị, địa phương lựa chọn hình thức công khai phù hợp. Tiếp</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các Sở ngành, địa phương triển khai thực hiện các nội dung theo đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách trong thời gian tới.</p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, nhất là cải cách về thủ tục hành chính trong giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; thường xuyên kiểm tra cải cách hành chính và thanh tra công vụ. Tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra theo chương trình, kế hoạch nhằm phát hiện và xử lý nghiêm các vụ việc lãng phí. Xử lý nghiêm đối với người có hành vi lãng phí và truy cứu trách nhiệm liên đới đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý để xảy ra tình trạng lãng phí, đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí.</p>	
9	<p><b>Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chất vấn và trả lời chất vấn đối với công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quy hoạch, đất đai, xây dựng tại Kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI</b></p>	
	<p>Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của người dân về lĩnh vực đất đai, quy hoạch, xây dựng,... thường xuyên làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực đất đai, quy hoạch, xây dựng; chỉ đạo xử lý dứt điểm tổ chức, cá nhân sai phạm theo quy định của pháp luật; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trách nhiệm nghề nghiệp cho cán bộ công tác trong lĩnh vực đất đai, quy hoạch, xây dựng</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ đưa nội dung này vào Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh để tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, địa phương tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quy hoạch, đất đai, xây dựng theo đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách trong thời gian tới</p>
10	<p><b>Báo cáo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh năm 2020</b></p>	
	<p>Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với phương hướng và giải pháp bảo vệ môi trường như báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo một số nhiệm vụ trọng tâm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý nhà nước. Tiếp tục tham mưu ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, tập trung rà soát, bổ sung các chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đảm bảo hoàn thiện, thống nhất và đồng bộ để chỉ đạo, tổ chức thực hiện.</li> <li>- Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục phổ biến pháp luật về công tác bảo vệ môi trường nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và thực hiện tốt công</li> </ul>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện theo quy định (<i>Văn bản số 3116/PC-NNTN ngày 01/12/2020</i>).</p>



STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>tác bảo vệ môi trường đến với các tầng lớp nhân dân. Bên cạnh đó, cần tiếp tục phổ biến, tuyên truyền kết hợp với tăng cường kiểm tra, giám sát để nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường nói chung, nhất là đối với đội ngũ cán bộ chủ chốt nhằm tạo chuyển biến căn bản về ý thức trách nhiệm và sự chủ động trong công tác bảo vệ môi trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát, khoanh vùng các đối tượng có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, rủi ro xảy ra sự cố môi trường và có các biện pháp kiểm soát chặt chẽ hoạt động xả thải, phòng ngừa các sự cố môi trường bằng các biện pháp kỹ thuật - công nghệ phù hợp.</li> <li>- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về BVMT đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm cao, các khu chăn nuôi tập trung trong các khu dân cư; phát động có hiệu quả phong trào chống rác thải nhựa; triển khai xây dựng đề án mạng lưới quan trắc môi trường; thực hiện các dự án điều tra và xây dựng cơ sở dữ liệu môi trường.</li> <li>- Quan tâm bố trí đủ kinh phí chi cho sự nghiệp BVMT; tăng cường theo dõi, giám sát việc quản lý, sử dụng nguồn chi một cách hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo chi đúng mục tiêu.</li> </ul> <p>Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác quốc tế, phát triển khoa học công nghệ về BVMT; quan tâm xây dựng các dự án ưu tiên về BVMT nhằm kêu gọi hỗ trợ từ nguồn vốn ODA.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kịp thời kiến nghị với các Bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án “<i>điều tra, đánh giá, phân loại và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về nguồn thải</i>” xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về môi trường thống nhất từ Trung ương đến địa phương. Sớm ban hành các chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ mục tiêu giải quyết các vấn đề ô nhiễm môi trường.</li> </ul>	
<b>11</b>	<b>Báo cáo về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2020</b>	
	Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện CTMTQG năm 2020 như báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời đưa ra một số hạn chế và nguyên nhân chính: Công tác chỉ đạo, hướng dẫn lập, phê duyệt các	Tiếp thu ý kiến Ban Kinh tế - Ngân sách, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các Sở ngành, địa phương triển khai thực hiện

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>Danh mục, dự án đầu tư thuộc các CTMTQG còn chậm; việc triển khai đầu thầu qua mạng còn bất cập, nhất là đối với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất một số giống cây dược liệu; việc đầu thầu dễ dẫn đến các đơn vị trúng thầu cung ứng giống sẽ đưa một số loại giống từ nơi khác đến, rất khó kiểm soát, bảo vệ nguồn gen...; việc mở, tổ chức chấm thầu ở cấp xã gặp nhiều khó khăn; Năng lực chuyên môn của một số cán bộ quản lý chương trình, dự án ở cấp xã còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu. Bên cạnh đó, vốn đầu tư các chương trình, dự án thuộc CTMTQG phân cấp đầu tư cho cấp xã thường có quy mô nhỏ, việc đầu tư còn manh mún, dàn trải, chưa thực sự phát huy hiệu quả nguồn vốn (nhất là đầu tư đường đi khu sản xuất); Kết quả xây dựng nông thôn mới có những chuyển biến tích, tuy nhiên một số xã đạt chuẩn còn thiếu bền vững, không giữ vững tiêu chí đã đạt chuẩn hoặc tụt so với quy định về mức đạt chuẩn Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới; Sự phối hợp giữa các cơ quan chủ trì chương trình và các địa phương có lúc, có nơi chưa được chặt chẽ, đồng bộ; nhất là trong công tác hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ CTMTQG của các cơ quan chủ trì; Tiến độ giải ngân nguồn vốn sự nghiệp CTMTQG trên địa bàn tỉnh còn chậm, tỷ lệ giải ngân đạt thấp.</p> <p>Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo một số nhiệm vụ trọng tâm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan chủ trì chương trình và các địa phương trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện chương trình. Chỉ đạo các cơ quan tham mưu đề xuất các giải pháp xử lý, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nêu trên đảm bảo thực hiện nguồn vốn đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương</li> <li>- Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền và Nhân dân về tiêu chí tiếp cận nghèo đa chiều, mục tiêu giảm nghèo bền vững; tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để vươn lên thoát nghèo bền vững.</li> <li>- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở cấp huyện, cấp xã, đặc biệt là các xã nghèo, các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào</li> </ul>	<p>các nội dung theo đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách trong thời gian tới.</p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>DTTS. Gắn kết thực hiện các CTMTQG với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tăng cường phân cấp cho cơ sở, tạo cho cơ sở chủ động trong quá trình lập kế hoạch, điều hành quản lý hoạt động của các chương trình</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ động bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương (cấp tỉnh, huyện, xã); huy động tối đa các nguồn lực đầu tư từ cộng đồng doanh nghiệp, tài trợ của các nhà hảo tâm trong và ngoài nước, đặc biệt là sự tham gia đóng góp của người dân.</li> </ul> <p>Tiếp tục thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án hiệu quả để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đáp ứng nhu cầu phát triển của địa phương. Sử dụng các nguồn vốn đầu tư đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Quan tâm bố trí kinh phí, huy động nguồn lực cho các xã đã đạt chuẩn duy trì các tiêu chí đã đạt hoặc còn nợ tiêu chí.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng các nguồn vốn; triển khai các nhiệm vụ kế hoạch CTMTQG năm 2021 ngay từ những tháng đầu năm, không để tình trạng giải ngân chậm và dồn về những tháng cuối năm như hiện nay.</li> </ul>	
<b>II.</b>	<b>Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN PHÁP CHẾ</b>	
<b>12</b>	<b>Báo cáo công tác năm 2020 và nhiệm vụ công tác năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh</b>	
	<p>* Ban Pháp chế có ý kiến: Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm hơn đối với một số nhiệm vụ, giải pháp trong năm 2021 sau: Tổ chức triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, các chương trình hành động của Tỉnh ủy trên các lĩnh vực. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong lãnh chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị cơ quan, đơn vị, địa phương. Khắc phục những hạn chế, yếu kém do nguyên nhân chủ quan đã xác định, nhất là sự trì trệ, thiếu tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức nhưng vẫn chưa có biện pháp khắc phục hiệu quả. Tăng cường công tác quản lý ngân sách nhà nước, tiết kiệm chi; tập trung phát triển sản xuất theo chiều sâu; thực hiện đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư; tập trung làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh trên người và gia súc; làm tốt công tác dự báo và triển khai các biện pháp chống hạn, kịp thời phát hiện và xử lý dịch bệnh trên cây trồng không để lây lan trên diện rộng. Tiếp tục rà soát, sắp xếp đổi mới hệ thống tổ chức quản</p>	<p>* Ủy ban nhân dân tỉnh: Tiếp thu ý kiến của Ban Pháp chế. Trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên trong năm 2021.</p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tăng cường công quản lý nhà nước trên các lĩnh vực về đất đai, xây dựng, môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, hàng giả, hàng cấm, hàng kém chất lượng; tài nguyên rừng, tài nguyên khoáng sản... Có biện pháp cụ thể hơn, gắn trách nhiệm của chính quyền địa phương và các chủ rừng, cơ quan chức năng nhằm làm tốt công tác quản lý tài nguyên rừng, tài nguyên khoáng sản. Tăng cường công tác quản lý các xưởng cưa, cơ sở chế biến gỗ tại các địa phương nhằm ngăn chặn khai thác rừng trái phép. Thực hiện tốt Phương án giao rừng, cho thuê rừng để quản lý, bảo vệ và trồng dục liệu dưới tán rừng; kiểm tra công tác giao đất khi thu hồi của các nông lâm trường giao về địa phương quản lý, bố trí giao đất cho nhân dân sản xuất. Quan tâm công tác đầu tư sở hạ tầng kỹ thuật, chỉnh trang đô thị, thiết chế văn hóa thể dục thể thao... nhất là địa bàn thành phố Kon Tum, Ngọc Hồi, hướng đến mục tiêu nâng cấp đô thị theo chủ trương của tỉnh. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật; nắm bắt tình hình, điều tra xử lý đối với các hoạt động băng nhóm, bảo kê, đòi nợ thuê, cho vay nặng lãi. Nâng cao trách nhiệm và thực hiện nghiêm công tác tiếp nhận, xử lý giải quyết tin báo tố giác tội phạm; chú trọng điều tra, xử lý kiểm chế các loại tội phạm như trộm cắp tài sản, ma túy, cướp, lừa đảo, xâm hại trẻ em... đang gia tăng. Chỉ đạo các cơ quan tham mưu thực hiện tốt hơn công tác chuẩn bị các nội dung trình tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo thời gian, tuân thủ quy trình quy định.</p>	
13	<p><b>Báo cáo kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau Kỳ họp thứ 10 Hội đồng nhân dân tỉnh</b></p>	
	<p>Ban Pháp chế có ý kiến: Qua nghiên cứu Báo cáo số 328/BC-UBND ngày 31/10/2020 của UBND tỉnh, Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với báo cáo của UBND tỉnh và đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện một số nội dung sau:          “- Tiếp tục rà soát, phân loại, chỉ đạo trả lời, giải quyết kịp thời, thỏa đáng các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Đối với những nội dung có điều kiện giải quyết thì cần</p>	<p>Tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh tại Báo cáo số 328/BC-UBND ngày 31/10/2020 và đã có văn bản số 4453/UBND-NNTN ngày 01/12/2020 chỉ đạo các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao: Tiếp tục rà soát, phân loại, chỉ đạo trả lời, giải quyết kịp</p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>xác định cụ thể về thời gian, tiến độ thực hiện để đại biểu và cử tri giám sát, tránh tình trạng trả lời chung chung (như: đã chỉ đạo...) hoặc độ chính xác không cao, không thuyết phục cử tri dẫn đến tình trạng cử tri không đồng tình và tiếp tục kiến nghị làm nảy sinh kiến nghị nhiều lần</p> <p>- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp chặt chẽ trong việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, nhất là những vấn đề cử tri bức xúc, kiến nghị nhiều lần; quan tâm hơn nữa đến việc xây dựng kế hoạch đầu tư công, ưu tiên bố trí nguồn lực để giải quyết những vấn đề cử tri đã kiến nghị, nhất là những vấn đề cử tri bức xúc kiến nghị nhiều lần.</p> <p>- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố thường xuyên rà soát, phối hợp với các cơ quan, đơn vị hữu quan theo dõi, phát hiện, giải quyết, bảo đảm hài hòa lợi ích phát triển kinh tế-xã hội của địa phương với lợi ích của các doanh nghiệp và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người dân; tăng cường kiểm tra, theo dõi tiến độ thực hiện những nội dung ý kiến, kiến nghị của cử tri đã xác định cụ thể về thời gian, tiến độ giải quyết và những vấn đề cử tri kiến nghị nhiều lần liên quan đến việc tách thửa đất ở, đất nông nghiệp; việc bồi thường, tái định cư, nhất là những vấn đề liên quan đến việc đầu tư các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh như: thủy điện Plei Kần (huyện Ngọc Hồi) và các vấn đề khác.</p> <p>- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước đến người dân, nhất là đối với những chính sách, hỗ trợ liên quan trực tiếp đến đời sống, sinh hoạt của nhân dân; chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tái định canh khi thực hiện các dự án trên địa bàn</p>	<p>thời, thỏa đáng các ý kiến, kiến nghị của cử tri; khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong công tác giải quyết, trả lời ý kiến kiến nghị cử tri theo kết quả thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh tại báo cáo nêu trên. nâng cao vai trò trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị và các địa phương trong việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, nhất là những vấn đề cử tri bức xúc, kiến nghị nhiều lần; quan tâm hơn nữa đến việc xây dựng kế hoạch đầu tư công, bố trí nguồn lực để giải quyết những vấn đề cử tri đã kiến nghị, nhất là những vấn đề cử tri bức xúc kiến nghị nhiều lần. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2020.</p>
14	<p><b>Báo cáo về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021</b></p>	
	<p>Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm đến một số nội dung sau: Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của Quốc hội trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; nâng cao chất lượng về nội dung các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền trên Báo Kon Tum, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và các phương tiện</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Pháp chế, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai quyết liệt các giải pháp tăng cường công tác phòng, chống tội phạm, hạn chế tình trạng vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh trong năm 2021.</p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>truyền thông đại chúng; kịp thời phổ biến chính sách pháp luật về hành chính, dân sự, hình sự; phương thức thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm; kinh nghiệm, biện pháp phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm nhằm nâng cao hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật trong các tầng lớp nhân dân, góp phần hạn chế vi phạm pháp luật, tội phạm. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trên các lĩnh vực; tiếp tục mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, tập trung đấu tranh có hiệu quả với tội phạm có tổ chức. Tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc nổi lên về tội phạm hình sự, kinh tế, tham nhũng, ma túy, môi trường, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, các tội về xâm phạm sở hữu, xâm hại trẻ em, xử lý các hoạt động lừa đảo..., gây bức xúc trong nhân dân. Tội phạm ma túy còn nhiều diễn biến phức tạp, nhất là tội phạm trong thanh thiếu niên còn xảy ra phổ biến, số đối tượng nghiện ma túy trong đồng bào dân tộc thiểu số ngày càng cao. Đây là vấn đề đáng báo động cần được các cấp các ngành chú trọng và có giải pháp hữu hiệu hơn trong ngăn ngừa, xử lý hành vi vi phạm và tội phạm. Quan tâm đầu tư trang thiết bị chuyên dụng cần thiết phục vụ công tác theo dõi an ninh trật tự, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện. Tăng cường kiểm tra, xử lý các phương tiện ô tô quá tải, quá khổ, xe độ chế nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Khắc phục các tồn tại hạn chế và các kiến nghị qua giám sát của Ban Pháp chế, công tác kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân trong công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm. Nâng cao chất lượng công tác bắt, giam giữ, điều tra, xử lý tội phạm; nâng cao tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.</p>	
15	<p><b>Báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021</b></p>	

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm hơn về một số vấn đề sau: Thực hiện tốt công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Chỉ đạo các đơn vị chức năng đề đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý các vụ án kinh tế, tham nhũng. Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Chỉ đạo các cấp, ngành nâng cao công tác quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Công khai kết luận thanh tra theo quy định, kết quả xử lý tổ chức cá nhân vi phạm; rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định, bảo đảm công tác PCTN có hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm tình trạng “tham nhũng vặt” ở địa phương đơn vị...”. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu; việc chấp hành pháp luật trong các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực như mua sắm công; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý tài chính, ngân sách; quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ, huy động; quản lý đất đai, tài sản công; công tác tuyển dụng công chức, viên chức, tổ chức - cán bộ...; quan tâm bố trí kinh phí đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đối với cơ quan khi thực hiện nhiều cuộc thanh tra theo yêu cầu, chỉ đạo đột xuất, phát sinh ngoài kế hoạch Ủy ban nhân dân tỉnh".</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Pháp chế, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai quyết liệt các giải pháp tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh trong năm 2021.</p>
16	<p><b>Báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021</b></p>	
	<p>* Ban Pháp chế có ý kiến: Về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2021, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau: Chỉ đạo các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện</p>	<p>* Ủy ban nhân dân tỉnh: Tiếp thu ý kiến của Ban Pháp chế, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các Sở ngành, Ủy ban</p>

STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường công tác tuyên truyền; kịp thời phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quy hoạch, đất đai, xây dựng, các văn bản về giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt việc hướng dẫn công dân khiếu nại, tố cáo đúng quy định của pháp luật, gửi đơn đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết; phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, ngành, các cơ quan hữu quan trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện đối thoại, tuyên truyền, giải thích, hòa giải đối với công dân có đơn khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri. Xem xét, đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị để phục vụ cho việc tra cứu, cập nhật thông tin phục vụ công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục xem xét, lựa chọn cán bộ, công chức phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn phù hợp với công tác này. Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Xác định rõ trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, người đứng đầu trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương với công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư, khiếu nại, tố cáo. Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân định kỳ, đột xuất, thường xuyên tại trụ sở, địa điểm tiếp công dân theo quy định. Tổ chức thực hiện, bảo đảm các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật được thi hành nghiêm túc, đầy đủ. Tập trung rà soát, khẩn trương giải quyết các vụ việc khiếu nại, kiến nghị đông người, phức tạp, nhất là các vụ việc kéo dài gây bức xúc và được dư luận xã hội quan tâm. Chú trọng hơn nữa công tác hòa giải ở cơ sở, thực hiện tốt công tác đối thoại với công dân khi giải quyết các vụ việc. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; theo dõi sát việc khắc phục những thiếu sót sau thanh tra, kiểm tra.</p>	<p>nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện các nội dung theo đề nghị của Ban pháp chế trong thời gian tới.</p>
<b>III</b>	<b>BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI</b>	
<b>17</b>	<b>Báo cáo về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh năm 2020</b>	



STT	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN	Ý KIẾN TIẾP THU CỦA UBND TỈNH
	<p>Cơ bản thống nhất với báo cáo đánh giá của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chính sách, pháp luật về ATVSLĐ năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Tuy nhiên tất cả các hoạt động AT-VSLĐ triển khai hạn chế, kết quả đạt được thấp hơn so với năm trước như: tỷ lệ người lao động được tập huấn giảm 11,25%<sup>1</sup>, số doanh nghiệp thuộc diện quản lý có yếu tố nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp đã tổ chức khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động giảm hơn năm trước<sup>2</sup>, số vụ tai nạn lao động giảm nhưng số người chết tăng lên<sup>3</sup>, số cơ sở tổ chức cho người lao động khám khỏe định kỳ giảm 7,69% so với năm 2019; công tác đo, kiểm tra quan trắc môi trường ở các cơ sở có nguy cơ cao hạn chế. Những vi phạm phổ biến được phát hiện qua công tác thanh kiểm tra chậm cải thiện như: chưa thực hiện báo cáo định kỳ về công tác AT-VSLĐ, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; xem nhẹ công tác huấn luyện AT - VSLĐ; chưa trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo vệ cá nhân cho người lao động... Ban đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm trong chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo việc hướng dẫn, giám sát, tập huấn, huấn luyện chuyên môn, kỹ thuật về vệ sinh lao động, sức khỏe người lao động (bao gồm cả phòng chống bệnh nghề nghiệp), sơ cứu, cấp cứu cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; tăng cường kiểm tra, giám sát việc quan trắc môi trường lao động tại các doanh nghiệp; đôn đốc, yêu cầu doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc việc bố trí người làm công tác y tế cơ sở theo đúng quy mô, tính chất lao động, nguy cơ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.</li> <li>- Chỉ đạo việc theo dõi, kiểm tra, rà soát việc thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn, các quy trình đảm bảo quy định về an toàn tại các công trường, khu vực sản xuất; Báo cáo kịp thời về các vụ tai nạn lao động; tình hình thực hiện công tác AT-VSLĐ, bệnh nghề nghiệp của các cơ sở sản xuất, dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp và ở khu vực nông thôn.</li> </ul>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ban Văn hóa - Xã hội, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các Sở ngành, địa phương triển khai thực hiện các nội dung theo đề nghị của Ban Văn hóa - Xã hội trong thời gian tới.</p>